

Số: *216/17* /CT-HTr
V/v: Trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày *30* tháng *8* năm *2011*

Kính gửi: Chi nhánh giao dịch
Công ty Liên doanh TNHH Nippon Express (Việt Nam)
(Địa chỉ: *Tầng 17, Tháp Hoà Bình, 106 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội*)
MST: *0302065148-001*

Trả lời công văn số 167/CV- NEVN- 2011 ngày 15/07/2011 của Chi nhánh giao dịch Công ty Liên doanh TNHH Nippon Express (Việt Nam) hỏi về chính sách thuế; Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

1./ Về thuế suất thuế GTGT đối với doanh nghiệp chế xuất (DNCX):

- Căn cứ tiết b điểm 1.1, điểm 1.3 mục II; điểm 3 mục II phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT và hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ- CP ngày 08/12/2008 của Chính phủ quy định như sau:

Thuế suất 0%: "*Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ được cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan*";

Các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% gồm : "*... Các dịch vụ do cơ sở kinh doanh nội địa cung cấp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan nhưng địa điểm cung cấp và tiêu dùng dịch vụ ở ngoài khu phi thuế quan như: cho thuê nhà, hội trường, văn phòng, khách sạn, kho bãi; dịch vụ vận chuyển, đưa đón người lao động.*";

Mức thuế suất 10%: "*áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ không được quy định tại Mục II, phần A; Điểm 1, 2 Mục II phần B Thông tư này*";

Theo quy định trên, trường hợp Chi nhánh giao dịch Công ty Liên doanh TNHH Nippon Express (Việt Nam) cung cấp dịch vụ cho DNCX nếu các dịch vụ trên được cung ứng trực tiếp trong khu phi thuế quan thì Công ty được áp dụng thuế suất thuế GTGT là 0%; trường hợp địa điểm cung cấp và tiêu dùng dịch vụ ở ngoài khu phi thuế quan như: cho thuê nhà, hội trường, văn phòng, khách sạn, kho bãi; dịch vụ vận chuyển, đưa đón người lao động thì Công ty phải áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10% đối với các dịch vụ trên.

2./ Về việc áp dụng tiêu thức “dầu”:

- Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 4 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ, điểm h khoản 1 Điều 4 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày

28/9/2010 của Bộ Tài chính thì: *"Nội dung bắt buộc trên hoá đơn phải có dấu của người bán (nếu có)"*

- Tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn: *"Các trường hợp khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính hoá đơn không nhất thiết phải có đầy đủ các nội dung bắt buộc."*

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp nếu doanh nghiệp thuộc đối tượng sử dụng hóa đơn với số lượng lớn và chấp hành tốt pháp luật thuế thì các hoá đơn trên không nhất thiết phải có tiêu thức "dấu của người bán".

Để được giải quyết cụ thể đề nghị Chi nhánh Công ty liên hệ trực tiếp Phòng Kiểm tra thuế số 1 và Phòng Quản lý Ấn chỉ thuộc Cục thuế TP Hà Nội.

3./ Về cách ghi chữ viết và chữ số trên hoá đơn in trực tiếp từ hệ thống phần mềm bán hàng và kế toán áp dụng cách viết chữ số của nước ngoài như sau:

- Căn cứ điểm 2 Công văn số 4016/BTC- TCT ngày 28/03/2011 của Bộ Tài chính về việc: xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn và sử dụng chữ viết và dấu phân cách chữ số ghi trên hoá đơn như sau:

"...Trường hợp các doanh nghiệp thuộc các Tập đoàn đa quốc gia sử dụng phần mềm kế toán gắn với với phần mềm bán hàng có kết nối mạng với hệ thống quản lý của Tập đoàn trên toàn thế giới; các doanh nghiệp, ngân hàng, tổ chức tín dụng sử dụng phần mềm kế toán của nước ngoài hoặc mua trong nước có sử dụng dấu phân cách số tự nhiên là dấu phẩy (,) sau chữ số hàng nghìn, triệu, tỷ, nghìn tỷ, triệu tỷ, tỷ tỷ và sử dụng dấu chấm (.) sau chữ số hàng đơn vị trên chứng từ kế toán; chữ viết trên hóa đơn là chữ tiếng Việt không dấu, việc sửa chữa phần mềm khó thực hiện được thì Bộ Tài chính chấp thuận để các doanh nghiệp được lựa chọn sử dụng chữ viết là chữ tiếng Việt không dấu và dấu phẩy (,), dấu chấm (.) để phân cách chữ số ghi trên hóa đơn như trên hoặc theo hướng dẫn tại Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính. Dòng tổng tiền thanh toán trên hóa đơn phải được ghi bằng chữ. Các chữ viết không dấu trên hóa đơn phải đảm bảo không dẫn tới cách hiểu sai lệch nội dung của hóa đơn. Trước khi sử dụng chữ viết trên hóa đơn là chữ tiếng Việt không dấu và chữ số sử dụng dấu phân cách số tự nhiên là dấu phẩy (,) sau chữ số hàng nghìn, triệu, tỷ, nghìn tỷ, triệu tỷ, tỷ tỷ và sử dụng dấu chấm (.) sau chữ số hàng đơn vị trên hóa đơn, các doanh nghiệp phải có văn bản đăng ký với cơ quan thuế và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung hóa đơn lập theo cách ghi chữ viết, chữ số đã đăng ký. Bộ Tài chính giao Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thông báo đến tất cả các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố được biết và hướng dẫn doanh nghiệp có văn bản đăng ký với cơ quan thuế để lựa chọn áp dụng chữ viết và chữ số ghi trên hóa đơn."

Theo quy định trên, trường hợp Chi nhánh Công ty có sử dụng chữ viết và sử dụng dấu phân cách số tự nhiên là dấu phẩy (,) sau chữ số hàng nghìn, triệu, tỷ, nghìn tỷ, triệu tỷ, tỷ tỷ và sử dụng dấu chấm (.) sau chữ số hàng đơn vị trên hóa đơn thì Chi nhánh Công ty phải có văn bản đăng ký với cơ quan thuế và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung hóa đơn lập theo cách ghi chữ viết, chữ số đã đăng ký ghi trên hoá đơn.

Cục thuế TP Hà Nội thông báo Chi nhánh giao dịch Công ty Liên doanh TNHH Nippon Express (Việt Nam) biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận: 4h

- Như trên;
- P. Kiểm tra thuế số 1;
- P. Pháp chế;
- Lưu: HC, HTr(2).



Thái Dũng Tiến